



PHIẾU ÔN TẬP CUỐI HK2

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM	
Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:	
Câu 1:	Điền dấu: >, <, = vào ô trống: A. 76 635 76 653 B. 18 536 17 698 C. 47 526 47 520 + 6 D. 92 569 92 500 + 70
Câu 2:	Chu vi của hình vuông là 28 cm. Diện tích của hình vuông đó là bao nhiêu? A. 14 cm ² B. 32 cm ² C. 56 cm ² D. 49 cm ²
Câu 3:	3 km 6m = m. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: A. 3006 B. 3600 C. 306 D. 360
Câu 4:	Lan có hai tờ giấy bạc loại 20 000 đồng. Lan mua hai quyển vở hết 15 000 đồng. Vậy Lan còn bao nhiêu tiền? A. 5 000 đồng B. 25 000 tiền C. 25 000 đồng D. 35 000 đồng
Câu 5:	Số gồm 5 chục nghìn, 5 trăm và 5 chục được viết là: A. 55 050 B. 50 550 C. 50 055 D. 55 550
Câu 6	Đoạn thẳng MP dài 20 cm. O là trung điểm của MP. Hỏi đoạn thẳng OP dài bao nhiêu xăng-ti-mét? A. 40m B. 10 cm C. 10m D. 30 m
Câu 7	Một hình vuông có chu vi bằng chu vi của hình chữ nhật có chiều dài 15cm, chiều rộng 5cm. Tính: a) Chu vi hình chữ nhật là b) Diện tích hình vuông là

TỰ LUẬN	
Câu 1:	Đặt tính rồi tính: $19378 + 26237$ $78493 - 29086$ 12048×7 $24296 : 5$
Câu 2:	a) Tìm Y $Y \times 3 = 18726$ b) Tính giá trị biểu thức $99637 - 12403 \times 8$
Câu 3:	Mẹ mua 1 kg đường về làm bánh và nấu chè. Mẹ dùng $\frac{1}{4}$ số đường đó để nấu chè, số đường còn lại để làm bánh. Hỏi số đường làm bánh là bao nhiêu gam? <u>Giải</u>
Câu 4:	Diện tích một hình vuông là 9 cm^2. Hỏi chu vi hình vuông đó là bao nhiêu? a) Cạnh hình vuông là:..... b) Chu vi hình vuông là: